

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Tiếng Anh căn bản 2 (General English 2)

- Mã số học phần : XH024
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Tiếng Anh căn bản và Chuyên ngành
- Khoa: Khoa Ngoại ngữ

3. Điều kiện tiên quyết: Tiếng Anh căn bản 1 – XH023

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Sinh viên có thể biết được một số từ vựng và cụm từ cơ bản để miêu tả và giao tiếp bằng tiếng Anh về các chủ đề như món ăn yêu thích; tiền và lịch sử về tiền; du lịch và các hành trình xuyên quốc gia; miêu tả về ngoại hình, cách ăn mặc và lễ hội.
- 4.1.2. Sinh viên có thể biết một số kiến thức văn hóa và xã hội ở một số nước trên thế giới thông qua các bài đọc, bài nghe về các chủ đề như thời trang, hình xăm, ẩm thực và lễ hội.
- 4.1.3. Sinh viên có thể biết một số cấu trúc ngữ pháp như danh từ đếm được và không đếm được, thì quá khứ đơn, so sánh hơn, so sánh nhất và thì hiện tại tiếp diễn.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Kỹ năng Nghe hiểu: Sinh viên có thể nghe và hiểu nội dung các đoạn hội thoại về các món ăn đặc trưng, các mục đích sử dụng tiền, tình huống ở viện bảo tàng, các cuộc hành trình, sự di cư của động vật và các lễ hội nổi tiếng.
- 4.2.2. Kỹ năng Nói:
 - Sinh viên có khả năng nói về món ăn mình yêu thích, cách gọi món ở nhà hàng; các sự kiện quan trọng trong cuộc đời, việc sử dụng tiền cho các mục đích khác nhau, về một chuyến đi, lễ hội truyền thống, mô tả một bức ảnh, mô tả một người và nói về trang phục của một người.
 - Sinh viên có khả năng phát âm chuẩn một số nguyên âm và phụ âm cơ bản trong tiếng Anh.

4.2.3. Kỹ năng Đọc hiểu:

- Sinh viên có khả năng hiểu ý chính, một số thông tin chi tiết của đoạn văn ngắn về các chủ đề như các chợ thực phẩm nổi tiếng, tiền và lịch sử của tiền, hành trình vào vũ trụ, thời trang và hình xăm.
- Sinh viên phát triển khả năng tư duy phản biện thông qua các bài đọc như hiểu được hàm ý của tác giả, nhận biết thông tin đúng sai, phân biệt thông tin và ý kiến và tổng hợp ý kiến.

4.2.4. Kỹ năng Viết:

- Sinh viên có thể viết cụm từ, câu ngắn và ghi chú ở mức độ đơn giản về các chủ đề như cách nấu một món ăn, cách viết cảm ơn, một hành trình hay một chuyến du lịch đã qua.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Sinh viên sẽ ý thức được sự tương tác, hỗ trợ nhau trong quá trình học tiếng Anh và có thái độ hợp tác trong ứng xử, giao tiếp với mọi người.
- 4.3.2. Sinh viên sẽ hình thành tính kỷ luật, tự giác học ở nhà, hình thành và rèn luyện khả năng tự học (đặc biệt là học online).
- 4.3.3. Sinh viên học hỏi những điều hay về văn hóa nước bạn, song song bảo tồn nét đẹp văn hóa truyền thống của Việt Nam, có lòng yêu nước và tự hào dân tộc.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Chương trình môn Tiếng Anh căn bản 2 cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các mảng đề tài như giới thiệu về miền quê, thành phố các em yêu thích, ẩm thực, du lịch, thời trang, tiền bạc. Ngoài việc hướng tới phát triển khả năng giao tiếp một số tình huống giao tiếp căn bản bằng tiếng Anh về các chủ đề này, chương trình giảng dạy còn hướng đến mục tiêu phát triển năng lực ngoại ngữ ở trình độ A2 cho sinh viên theo khung 6 bậc (V-step Việt Nam).

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 5	Food		
Bài 5a	Famous for food	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1
Bài 5b	Food markets	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.3
Bài 5c	The seed vault	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 5d	At the restaurant	2	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.1,

			4.3.3
Bài 5e	What do I do next?	2	4.1.1, 4.1.3, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.3
Bài 5 Ôn tập	Review	1	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
Bài 6	Money		
Bài 6a	The face of money	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.3
Bài 6b	Discover the past	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 6c	A cashless world	2	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 6d	Help	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.3
Bài 6e	Thanks	2	4.1.1, 4.1.2, 4.2.3, 4.2.4
Bài 6 Ôn tập	Review	1	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
Bài 7	Journeys		
Bài 7a	Flight of the Silver Queen	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 7b	Animal migration	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 7c	The longest journey in space	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.1
Bài 7d	How was your trip?	2	4.1.1, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1
Bài 7e	The digital nomad	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.3, 4.2.4
Bài 7 Ôn tập	Review	1	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
Bài 8	Appearance		

Bài 8a	The faces of festivals	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 8b	Global fashion	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3
Bài 8c	In fashion or for life?	2	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.3
Bài 8d	The photos of Reinier Gerritsen	2	4.1.1, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2,
Bài 8e	How r you?	2	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.3
Bài 8 Ôn tập	Review	1	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4
Ôn tập chung		1	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4

7. Phương pháp giảng dạy:

- Trình bày các chủ đề trong bài học, cung cấp từ vựng, thực hành nghe, nói theo chủ đề bài học.
- Thực hành sử dụng từ vựng và đọc hiểu, luyện nghe và viết trong phần bài tập.
- Tổ chức cho sinh viên làm việc theo đôi, nhóm.
- Thực hành kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong tài liệu bổ sung.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia vào các hoạt động trên lớp và tham gia thảo luận theo đôi, nhóm.
- Làm bài tập online đạt tối thiểu 80% tổng số bài tập VÀ đạt tối thiểu 65% số điểm tích lũy.
- Tham dự thi vấn đáp.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Chuyên cần	Tham dự trên 80% số tiết học	5%	4.3.1, 4.3.3
2	Học online	Đạt trên mức quy định. Cụ thể: làm xong 100% số lượng bài tập và đạt 80% số điểm tích lũy	10%	4.3.2

3	Kiểm tra vấn đáp	Thi Nói	15%	4.2.3
4	Thi kết thúc học phần	Thi viết (NGHE - ĐỌC - VIẾT) Tham dự đầy đủ 80% giờ học Hoàn thành tối thiểu 80% tổng số bài tập online VÀ đạt tối thiểu 65% số điểm tích lũy	70%	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.4

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Life A1-A2, VietNam Edition/ John, H. et al. National Geographic Learning and Cengage Learning, 2015. 174p, 28cm.+ kèm 2cd, online account.	
[2] In-house supplementary material. Can Tho University Press, 2017	
[3] Key English Test 2/ Cambridge. University of Cambridge Esol Examinations, 2004. 118p, 28cm+2CD	428.24/ 238 MFN: 42378
[4] National Geographic Learning http://ngllife.com/student-zone	
[5] Cengage Asia http://www.cengageasia.com/vietnamlife/students	
[6] Vocabulary http://www.vocabulary.cl/Lists.htm	
[7] Side by Side English (grammar videos): https://www.youtube.com/watch?v=H8pQoA85ODs&list=PLBckn1zf_kG_rQAaSqJn5amb7y-s-imCMc	

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 5: Food	6	Nghiên cứu trước Tài liệu [1]: Bài 5
2	Bài 5 - Online	6	Làm bài tập online Bài 5
3	Supplementary material	6	Làm bài tập trong tài liệu [2,3]
4	Bài 6: Money	6	Nghiên cứu trước Tài liệu [1]: Bài 6
5	Bài 6 - Online	6	Làm bài tập online Bài 6
6	Supplementary material	6	Làm bài tập trong tài liệu [2,3]
7	Bài 7: Money	6	Nghiên cứu trước Tài liệu [1]: Bài 7
8	Bài 7 - Online	6	Làm bài tập online Bài 7
9	Supplementary material	6	Làm bài tập trong tài liệu [2,3]
10	Bài 8: Money	6	Nghiên cứu trước Tài liệu [1]: Bài 8
11	Bài 8 - Online	6	Làm bài tập online Bài 8
12	Supplementary material	6	Làm bài tập trong tài liệu [2,3]
13	Speaking Review	6	Thực hành kỹ năng nói theo chuẩn A2
14	Review for final written Exam	6	Thực hành kỹ năng nghe, đọc theo chuẩn A2 ở tài liệu [2,3]
15	Review for final written Exam	6	Thực hành kỹ năng nghe viết theo chuẩn A2 ở tài liệu [2,3]

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN